

TÍNH TRÒ CHƠI TRONG THƠ NÔM HỒ XUÂN HƯƠNG NHÌN TỪ PHƯƠNG DIỆN VĂN HÓA VÀ TƯ DUY

■ Lê Thị Hằng *

TÓM TẮT

Là hiện tượng thi ca nổi bật trong văn học hậu kì trung đại Việt Nam, gần đây thơ Nôm Hồ Xuân Hương còn được tìm hiểu, đánh giá từ lý thuyết trò chơi. Bài viết này là bước đầu tìm hiểu giá trị về văn hóa và tư duy trong những sáng tác bằng chữ Nôm của Hồ Xuân Hương với tư cách là đối tượng khảo sát của lý thuyết trò chơi. Trong đó, không gian văn hóa lễ hội đậm chất trào tiếu dân gian cùng những phương diện thể hiện sự hoài nghi, giải trung tâm và tinh thần nữ quyền là những giá trị mang tính trò chơi cần được làm sáng tỏ trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương.

ABSTRACT

The playful character in the Nom poetry of Ho Xuan Huong viewed through cultural and reflective aspects

As being a striking poetic phenomenon in the latter Middle Ages of Vietnam, recently Nom poet Ho Xuan Huong also has been explored and evaluated from the game theory point of view. This article is the first step to study about the values of culture and reflection in the works in Nom by Ho Xuan Huong as an object of study of the game theory. In there the cultural space of satirical, goofy folk festivals and other aspects that express disbelief, relief of the central element and the spirit of women rights are playful, game-like values in the Nom poetry of Ho Xuan Huong that need to be clarified.

Với một hiện tượng kỳ lạ như thơ Nôm Hồ Xuân Hương, những chân trời diễn giải trong thế giới thơ ấy luôn được khơi mở từ nhiều phía. Trong đó, sự trỗi dậy của sức mạnh bản thể và “ý thức bản ngã trong tâm hồn những tài năng lớn có ý nghĩa như yếu tố nội sinh, để khi bắt gặp yếu tố ngoại sinh do ảnh hưởng của văn hóa phương Tây đã trở thành cuộc gặp gỡ “xung khắc đến hòa giải” nơi những bài thơ của nữ thi sĩ họ Hồ. Tại đây, cuộc gặp gỡ thú vị giữa trò chơi và thơ ca được xem như cuộc “vượt biên” khỏi những quan niệm nghệ thuật quen thuộc để bước vào địa hạt của sự mới mẻ. Với góc nhìn phi chính thống, lý thuyết trò chơi giờ đây sẽ là con đường khám phá thế giới thơ Nôm Hồ Xuân Hương.

Lý thuyết trò chơi (Play Theory) là một khái

niệm mơ và cách hiểu về nó vô cùng đa dạng bởi lý thuyết trò chơi khởi đi từ cội nguồn văn hóa nhân loại và vẫn tiếp tục đối thoại trong bối cảnh đương đại. Trường hợp Hồ Xuân Hương, khái niệm “trò chơi” có nét nghĩa khá tương đồng với chữ “du hí” trong tiếng Hán. “Du hí” là một “sản phẩm” của văn hóa Á Đông, du hí xem sự xê dịch là thú vui tiêu khiển, là sự tiêu dùng thể lực và tâm lực một cách tự do, không vị lợi. Quan niệm du hí gần gũi với tinh thần tài tử trong văn chương. Cả hai đều thể hiện sự cởi mở trong không gian sáng tạo tự do, một trò chơi nghiêm túc nhưng tự tại và đầy tính dẫn thân. Sự tồn tại ý thức nghệ thuật như diễn trình du hí đã mở ra những dấu hiệu về tính trò chơi trong nghệ thuật nói chung.

Vai trò của lý thuyết trò chơi là hướng đến

* Học viên Cao học trường ĐH KHXH&NV TP.HCM

kiến giải các quy luật, quy tắc khi chơi và giải mã thông điệp nằm sâu bên dưới văn bản nghệ thuật. Trong thực tiễn đời sống văn học, trò chơi như một thứ nội lực bên trong, một khoảng trống được tạo ra nhằm chào đón những khám phá và khả năng vận dụng của người chơi. Đôi khi, trò chơi trong tác phẩm văn học còn được cho rằng đó là sự tự chơi chứ không lệ thuộc vào người thưởng thức hay chủ thể khi chơi. Nó cho thấy tính trò chơi có thể xuất hiện bất ngờ, bất định và ý nghĩa được triển khai luôn là không giới hạn. Thông qua sự tồn tại của không gian văn hóa và tư duy nghệ thuật mang tính trò chơi, thế giới thơ Nôm Hồ Xuân Hương một lần nữa được lật mở và tạo dựng những “phiên bản” khác.

1. Văn hóa chơi

Văn học được xem như một phương thức đặc biệt lưu giữ sự nguyên vẹn của văn hóa. Những vỉa tầng văn hóa thông qua sáng tạo cá nhân và ngôn ngữ nghệ thuật trở thành dấu ấn thời đại trong dòng chảy lịch sử. Hồ Xuân Hương với những trang thơ đầy cá tính đã đại diện cho một phong cách thơ hướng đến tiếng gọi của trò chơi văn hóa như sự trở về với bản thể và những giá trị nguyên sơ.

1.1. Không gian hội hè

Hồ Xuân Hương đến với thơ như một cuộc “đạo chơi”, mở ra một cảm thức thẩm mỹ thơ ca tươi mới bằng sự trở về với folklore trong niềm vui trần thế. Theo Beverly J. Stoeltje, lễ hội là “một hình thức văn hóa cổ xưa và linh hoạt, giàu biến thái về mặt tổ chức và chức năng trong các xã hội trên khắp thế giới” [3, tr.141]. Đặc biệt với sự ghi nhận khả năng biến đổi tiềm tàng trong lễ hội carnival của M. Bakhtin, văn hóa chính thức trở thành mảnh đất nuôi dưỡng những cấu trúc trò chơi và không ngừng biến chuyển vào địa hạt của văn thơ để cùng tham gia sáng tạo. Lúc này, thế giới thơ Nôm của người Cổ Nguyệt không chỉ là những hình ảnh, ngôn ngữ giàu tính ước lệ mà còn đề cập đến niềm vui sống và không ngừng thụ hưởng giá trị sống hiện tại. Do đó, có vô số không gian hội hè được mở ra cùng với những cuộc du xuân của Hồ Xuân Hương. Giữa vô số sự chông xép của phép tắc và triết lý thời đại, Hồ Xuân Hương không khép mình trong vòng cương tỏa mà luôn hết mình với những cảnh cực lạc của đất trời. Hãy

xem Hồ Xuân Hương vui đùa với vũ trụ xuân độc đáo và mới lạ như thế nào: “Tối ba mươi, khép cửa càn khôn, ních chặt lại kéo ma vương đưa quỷ tới/ Sáng mỏng một, lỏng then tạo hoá, mở tung ra cho thiếu nữ rước xuân vào” (Câu đối Tết). Hồ Xuân Hương tinh nghịch vẽ nên cảnh tượng đón xuân dí dỏm, độc đáo, cá tính. Ranh giới cần có giữa truyền thống và tự do cá nhân, giữa niềm tin văn hóa và giá trị tự thân bị pha trộn. Tại đây, thanh âm của thơ và đời nhẹ bằng trong cảm thức trò chơi.

Một trong những khía cạnh quan trọng của tinh thần lễ hội là sự hài hước dân gian - tiếng cười. Thơ Hồ Xuân Hương là sự trở về với tiếng cười dân gian thuần phác, hồn nhiên bằng một giọng điệu trào tiếu rất riêng. Chơi, tất nhiên liên quan đến hài hước, nhưng chơi trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương không chỉ hài hước mà đôi khi còn mang tính chất “bạo động”. Nàng đã lật nhào những luật lệ đó để bước lên vũ đài của tiếng cười phi chính thống. “Ghé mắt trong ngang thấy bảng treo/ Kia đèn Thái thú đứng cheo leo” (Đề đền Sầm Nghi Đống). Tiếng cười ngập tràn trong mỗi bài thơ Nôm đã đẩy hình ảnh vốn nghiêm trang ra ngoại vi và thay vào đó là sự đùa cợt, biếm họa với sự tôn nghiêm, với văn hóa lễ nghi Nho gia hàng nghìn năm. Biệt tài gây tiếng cười của Hồ Xuân Hương không nằm ở sự hiệp nhất bối cảnh miêu tả ở toàn bộ bài thơ mà luôn duy trì một lối viết đối lưu như một chiến thuật làm đa dạng tính thẩm mỹ dân gian. Nếu ở trên, bối cảnh văn hóa đã được nhà thơ giải phóng, phá hủy thì các câu thơ cuối là sự đổi mới bằng cảm thức cá nhân. Và trong sự chơi văn hóa, nữ thi sĩ không ngại ngần lật mặt nạ, hạ bệ quyền uy để kiến tạo một “khả thể” đa tầng nghĩa.

Cùng với tiếng cười dân gian, tâm thế của kẻ du hí không ngừng được triển khai. Tưởng như cuộc chơi của Hồ Xuân Hương là không có điểm dừng bởi việc hành lạc và hưởng lạc thoát khỏi ràng buộc của không gian vũ trụ. Êm ái chiều xuân tới Khán Đài/ Lâng lâng chẳng bận chút trần ai (Chơi khán Đài). Tinh thần du hí của người tài tử đã kéo Hồ Xuân Hương đi ngao du thích chí và tạo nên những bức tranh phong cảnh tuyệt đẹp trong thơ. Phải chăng, câu thơ “Nhân sinh bất hành lạc/ Thiên tuế diệc vi thương” (Đời người không hành lạc/ Sống ngàn năm cũng như

chết non) như vận lấy tư tưởng của người Cô Nguyệt để hành trình khám phá Đất – Nước mãi là nguồn cảm hứng văn chương bất tận nơi trang thơ của nữ thi sĩ Hồ Xuân Hương.

1.2. Giải thiêng văn hóa truyền thống

Sự góp mặt của trò chơi đã đứng ra làm “người hòa giải” những tranh luận về các vấn đề thanh và tục, suồng sã hay trang nghiêm trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương. Mối liên kết giữa lễ hội, quyền hạn và tiếng cười thực sự đã tạo nên những tín hiệu thẩm mỹ độc đáo.

Cùng với sức sống trong tâm hồn, không gian lễ hội trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương mang ngụ ý về một sự thay đổi từ các nguyên tắc của sự ổn định và đóng cửa trước đó. Nó phơi mở những đường biên tự do để áp đảo những quan niệm truyền thống, đi qua những bất khả để cất tiếng nói “quyền lực” trong chính thể giới tồn tại của những người tham gia. Sự lật đổ này đã cung cấp cho thơ Nôm Hồ Xuân Hương một phức cảm hậu hiện đại và lấp đầy những hư vô ảo ảnh trong bản thể của người chơi. Lúc này, sự tiếp cận không gian hội hè như là một kho tài liệu về văn hóa dân gian, đồng thời vừa là cuộc “tấn công” trên nhiều khía cạnh: chính trị, văn học, nghệ thuật. Từ đó, những nỗ lực chơi từ văn hóa trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương luôn dựa trên quy tắc và vai trò đảo ngược hướng đến trung tâm nhận thức và cung cấp giá trị cho người chơi.

Không gian trò chơi lễ hội được xem như cách thức phá vỡ những rào cản, khắc phục sự bất bình đẳng quyền lực và hệ thống phân cấp. Không khó để tìm ra trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương “sự bất ổn”, cự mệnh trước những quan niệm “cao quý” của con người thời đại ấy. Ngay cả bậc quân tử, vua chúa tối thượng, những nhà chân tu cũng trở nên tầm thường hóa và bị tước đoạt mặt nạ một cách hài hước. Học thức hay đạo đức không còn giá trị, chỉ có tiếng cười cùng cá tính phóng khoáng trỗi dậy. Trong thế giới diễn trò của thơ Nôm Hồ Xuân Hương, ý thức nữ tính quay trở về và không ngừng đòi cất tiếng nói.

Mục đích của tiếng cười trào tiếu, giễu nhại không chỉ đơn thuần cho thấy sự hỗn loạn của xã hội dưới vỏ bọc trật tự, đạo đức, văn minh mà còn hướng đến yêu cầu giải mã những bất ổn

trong đó, nghĩa là “chơi cùng cái hỗn loạn” khi Hồ Xuân Hương nhận ra “Tài tử văn nhân ai đó tá/ Thân này đâu đã chịu già tom” (Thơ tự tình). Mặc cho “mỡ thâm”, “chuông sầu”, phớt lờ điệu ai oán “rầu rĩ”, tiếng thơ tự tình của Xuân Hương vẫn hết mực tha thiết với cuộc sống và tận hưởng cuộc sống tự thân. Từ đây, không còn bất kỳ tiêu chí thống nhất và bất khả xâm phạm nào trong quá trình diễn giải của trò chơi đang tiến triển.

Có thể nhận thấy trong hệ thống các bài thơ Nôm của Hồ Xuân Hương, bà đã khéo léo chuyển từ lễ hội sang đối thoại, từ bản thể chơi dân gian sang ý nghĩa có cốt cách hiện đại. Trong chuỗi nối tiếp, những kinh nghiệm sẽ dồn đuổi thúc đẩy lẫn nhau để tạo nên những đột phá. Tiếng nói đối thoại trong không gian văn hóa như mong muốn được chia sẻ, được sống trọn vẹn bằng chính con người bản nhiên.

2. Tư duy chơi

Đóng vai trò không kém phần quan trọng trong việc thực thi tính trò chơi trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương là tư duy chơi. Khám phá những phưng diện của tư duy chơi cũng là một lộ trình quan trọng trong việc cảm thụ cõi thơ của Hồ Xuân Hương.

2.1. Tinh thần hoài nghi

Hướng đến tính trò chơi với những giá trị biểu hiện sâu sắc, thơ Nôm Hồ Xuân Hương xem tinh thần hoài nghi như một sự góp phần đánh thức tư duy chơi. Chính vì lối thơ lạ và nhiều biến động ấy, thế giới thơ của nữ sĩ họ Hồ luôn chất chứa những màu vẽ “đa đoan”. Tìm hiểu tinh thần hoài nghi nghĩa là cùng quay lại nơi khởi nguồn của việc hình thành nên đặc tính trò chơi, thấu đạt một lối tư duy mới, mỹ cảm mới trong không gian cổ điển và chủ nghĩa khắc kỷ.

Thơ Nôm Hồ Xuân Hương đi về phía tinh thần hoài nghi như một sự thoát ly. Những ngỡ ngàng kiếm tìm về hạnh phúc riêng tư, nỗi niềm trắc ẩn, sự hoang phế của giá trị đạo đức đã khiến số phận người phụ nữ thơ Nôm Hồ Xuân Hương chưa tìm thấy bến đỗ. Thế nên, càng mong mỏi chỗ dừng chân, thơ của Hồ Xuân Hương càng lạc điệu trong nỗi hoài nghi lớn lao. Đêm trắng, nàng lặng lẽ oán hờn “Cây cỏ thêm buồn lòng nước cũ/ Ái ân lạnh lẽo biết bao nhiêu” (Giọng

thuyền chơi trắng) và riêng mang nỗi lòng thương cảm “Canh khuya vắng vắng trống canh đồn/ Trơ cái hồng nhan mấy nước non” (Canh khuya). Nhân tình thế thái bất toàn luôn khiến sự hoài nghi hiện hữu trong cõi thơ Bà chúa thơ Nôm như chiếc thuyền trôi vô định “Chiếc bách buồn về phận nổi nênh/ Giữa dòng ngao ngán nổi lênh đênh” (Vịnh thuyền gỗ bách).

Bên cạnh đó, hình thức phản tư không ngừng trở đi trở lại trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương. Hoài nghi không còn là sự trốn tránh, thoái lui ở ẩn như những cư sĩ trong văn học cổ điển trước đó, hoài nghi trong tư duy chơi là thoát khỏi áp đặt, cũ kỹ, trái thiên tính để trở về trạng thái tự nhiên, về với thế giới cõi người chân thực. Trong mạch tư duy phản tư ấy, chân dung của bậc vương quyền quân tử, của người chân tu trở nên gần gũi và được đưa ra làm bia cười. Đầu chi có “Chúa dẫu vua yêu một cái này”, hay “Quân tử dùng dăng đi chẳng dứt” mà còn là sự phủ định tôn giáo tín ngưỡng “Tu lâu có lẽ nên sự cụ” bởi “Kiếp tu hành nặng đá đeo”. Họ đại diện cho những đức tính cao quý, là tiếng nói của tư tưởng triết học trác tuyệt trong nền văn hóa lễ nghi nhưng lại mang tính phản trắc, mặt nạ. Sự phản tỉnh được tạo dựng trong tư duy chơi của Hồ Xuân Hương chính là sự cố gắng cởi bỏ phù phiếm để trở về với chính bản ngã của mình.

Càng đi tới sự hoài nghi, độc giả càng khám phá thêm những giá trị mới ẩn tàng trong các tác phẩm của Bà chúa thơ Nôm. Những miền chưa phát lộ trong hang Cốc Cự, đèo Ba Dội, hình ảnh bánh trôi, miếng trầu... chính là khoảng trống vắng gọi đang diễn ra trong trò chơi văn chương của thơ Nôm Hồ Xuân Hương. Chính vì thế, những ý nghĩa trong cõi thơ Nôm Hồ Xuân Hương không xác định duy nhất mà mang tính nước đôi, lưỡng diện. Khi đó, tinh thần hoài nghi không còn là sự chạp ngỗ, âm vang mà trở thành tiếng thơ đáp trả lại giới hạn không gian, thời gian, xã hội và tâm lý đám đông. Thế nên chỉ mình Hồ Xuân Hương mới dám từ chối hòa mình vào sự dốt nát, nghiêng lệch của đạo Nho gia lúc bấy giờ mà phản biện lại rằng “Dắt díu đưa nhau tới cửa chiến/ Cũng đòi học nói nói không nên/ Ai về nhắn nhủ phường lời tới/ Muốn sống đem vôi quét trả đền” (Tiễn người làm thơ). Bằng lối nói vừa phủ định vừa khẳng

định, bài thơ trên là một mô hình thu nhỏ của trò chơi cuộc đời mà kẻ dự phần đa số giống như truyện tranh hài biếm họa.

Động lực của tinh thần hoài nghi đã thúc đẩy tư duy nghệ thuật của Hồ Xuân Hương có những thay đổi và tìm tòi sáng tạo, những giá trị riêng không trùng lặp. Sự cảm nghiệm, đồng cảm của tư tưởng nghệ thuật được hiển thị trên tinh thần hoài nghi. Do đó, sâu xa trong mỗi dòng chữ, Hồ Xuân Hương vẫn muốn kể hơn thế về cuộc sống, về thế giới của tình yêu và dục vọng. Và chính tinh thần hoài nghi đã đóng vai trò không thể thiếu nhằm hình thành nên tư duy trò chơi mang cảm thức hậu hiện đại trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương.

2.2. Giải trung tâm

Tiếp nối nguồn cảm hứng về trò chơi, giải trung tâm sẽ là hương liệu mới để kiến tạo nên tư duy chơi đầy mới mẻ trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương. Nếu trung tâm ghi nhận sự tồn tại có hệ thống, có cấu trúc của những đại tự sự thì giải trung tâm hướng đến thế giới nhỏ bé, kẻ bên lề và sự tan rã của những tầm vóc lớn để nghiêng về chủ nghĩa hư vô với tư thế của cái tôi tự ngắm vuốt. Sự đối kháng ở nhiều khía cạnh như một khuynh hướng ly tâm nhằm tạo nên một dòng văn mới lạ và mời gọi diễn ngôn trò chơi hiện hữu. Giải trung tâm, đồng nghĩa với tính năng động sẽ xuất hiện trong thế giới nghệ thuật và đề cao khả năng tạo lập, bổ sung của cái thay thế, thiếu vắng ẩn tàng bên trong. Do vậy, có thể xem tư duy giải trung tâm như lối mở để nắm bắt những chuyển hướng sáng tạo trong văn học, đảm bảo tính hiệu lực của trò chơi.

Rời bỏ cung đường trung tâm – những “khuôn vàng thước ngọc” trong văn chương cổ điển, thơ Nôm Hồ Xuân Hương thâm nhập vào các tiểu tự sự với góc nhìn đa sắc thái để đánh thức nguồn cảm hứng tươi mới và tế vi. Nguyên tắc tư duy trò chơi đã giải trung tâm về nhân vật trong thơ Nôm của Hồ Xuân Hương khi có sự phân mảnh, phi chuẩn mực, chuyển nhượng vị trí. Ở đó, chỗ đứng của nhân vật nam tính được coi là toàn vẹn xưa nay bị lung lay và dần trở thành kẻ đứng bên lề trong hoạt động văn bản. Thay vào đó, những nhân vật nhỏ bé, thiên tính nữ, “thấp cổ bé họng” bước vào tác phẩm như những hình tượng nghệ thuật trung tâm. Giờ đây, nhân vật giữ vai trò

đối thoại, chuyển tải nội dung, tư tưởng của tác phẩm là cái nhỏ bé, ngoại biên như cái quạt, con ốc, quả mít...

Giọng điệu - một phương diện được giải trung tâm cũng trở nên vô cùng nhạy bén trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương. Tính chất giấu nhại, phi nghiêm túc được tồn tại liên tục. Sự linh hoạt cũng như mức độ gợi mở đằng sau thanh âm về giọng điệu đã phản ánh sắc nét cảm quan thời đại và không gian sáng tạo. Thơ Nôm Hồ Xuân Hương là một nhạc hội của những tiếng nói đa tầng ẩn khuất dưới lớp vỏ ngôn từ. Từ đó, tiếng nói đa thanh mang cái nhìn ngược chiều, thể hiện rõ quan điểm cá nhân trên nhiều phương diện chứ không còn trung tính như trước.

Ngôi kể trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương cũng bị giải trung tâm. Thay vì ẩn mình dưới thiên nhiên cỏ cây, hay sắm vai ai đó để tạo nên tính khách quan, Hồ Xuân Hương dùng ngay ngôi kể thứ nhất, sử dụng chính tên mình để chuyển tải thông điệp “Quả cau nho nhỏ miếng trầu hôi/ Này của Xuân Hương mới quệt rồi” (Mời trầu). Chuỗi motif “thân em” là lối dẫn chuyện trực tiếp của người viết “Thân em như quả mít trên cây”, “Thân em thời trắng phận em tròn”. Không những vậy, Hồ Xuân Hương còn xưng hô theo lối kể trên “Khéo khéo đi đâu lữ ngại ngơ/ Lại đây chị dạy lối làm thơ” (Lỡ học trò). Sự linh hoạt, đa dạng trong lối kể, điểm nhìn trần thuật còn được tung hứng dưới hình ảnh dụ ngôn của đồ vật, cảnh vật từ cái quạt, cái trống đến con ốc nhồi, quả mít... Điều này như một cách thức giúp nhà thơ làm chủ cuộc chơi văn chương và những ý niệm được biểu đạt. Sự kiểm tỏa của những cái bóng đại tự sự lần lượt bị di dời nhường chỗ cho những bản thể ngoại vi này nọ.

Bằng cái nhìn mang tính nước đôi, giải trung tâm, thơ Nôm Hồ Xuân Hương đã phủ định tất cả đức tin, lòng ngưỡng vọng và tình cảm cao đẹp. Rời bỏ đám đông, Hồ Xuân Hương đặt chân vào những phức tạp mang tính nguy tạo của con người và xã hội bằng cảm thức chơi không có trung tâm nào níu bước. Một mặt thơ Nôm Hồ Xuân Hương trở về với giá trị văn hóa dân gian đề tôn tạo vai trò trung tâm của cái ngoại vi, mặt khác tìm đến tư tưởng hậu hiện đại bằng ý thức cá nhân và đối thoại với tự do sáng tạo để giải

trừ những trung tâm trong thơ ca cổ điển.

2.3. Tinh thần nữ quyền

Việc ý thức nữ quyền sớm xuất hiện đã tạo nên một sắc thái mới cho tư duy chơi trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương và đặt một dấu ấn quan trọng trong địa hạt văn chương cổ điển. Điểm nổi bật ở tinh thần nữ quyền gắn liền với tư duy trò chơi trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương là khía cạnh tiếng cười mang thiên tính nữ, một hình thức chuyển tải phi chính thống trong văn học cổ điển. Nói như nữ nhà văn Virginia Woolf, “tiếng cười là sự biểu hiện của tinh thần trào lộng trong mỗi chúng ta và tinh thần trào lộng này có sự liên đới với những sự lập dị, kỳ quặc và lệch chuẩn so với những mẫu hình đã được thừa nhận” [5]. Tiếng cười trở thành một lăng kính viễn vọng nhìn ra thế giới, hơn thế, nó mang tinh thần nữ quyền đối diện với quan niệm truyền thống và quy tắc của nam giới để hóa giải những tư tưởng xưa cũ.

Tư duy chơi đã đưa tinh thần nữ quyền trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương tồn tại như biểu thị “quyền lực về cái đẹp”. Cánh cửa khuê phòng không còn khép kín mà mở toang để giải phóng bao kìm nén trong tâm thức. Tính cởi mở trong cách nhìn nhận, thái độ, quan niệm về tính dục đã giải phóng cho nữ giới thoát khỏi ràng buộc của vòng cương tỏa từ lâu đang siết chặt lấy họ. Do đó, trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương, các yếu tố nhục thể, dục tính trở thành tiêu điểm. Về đẹp của hang động, núi non, bức tranh hay hoạt động vui chơi hội hè, những sinh hoạt hàng ngày đều gợi đến hình ảnh tính dục. Đề cập đến vẻ đẹp tính dục, Hồ Xuân Hương ngầm đề xuất một sự tự do bản ngã và cõi trời cho quan niệm khắc dục đang tồn tại. Về đẹp tính dục nguyên sơ không còn là điều đáng che giấu, ngược lại, nó tung bừng “mở tiệc” trong thế giới thơ Nôm của nữ sĩ họ Hồ. Qua sự ám gợi từ những lột tả này, có thể xem cách viết về tính dục của Hồ Xuân Hương là biểu hiện sự vượt ngưỡng trong nhận thức cũng như hành động. Cuộc đụng độ giữa văn hóa truyền thống và giá trị nhân văn nhằm thay đổi thiết chế xã hội cũng như kiến tạo một dự phóng mới trong thơ ca. Âm hưởng nữ quyền được định hình như tiếng nói nổi loạn và phản kháng trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương là vì thế.

Nữ tính, chính là biểu hiện của tinh thần nữ

quyền. Đi qua những tác phẩm như Vịnh nằm ngủ, Đề tranh hai người đẹp, Lầy chồng chung, Không chồng mà chữa... chúng ta mới cảm nhận được trọn vẹn tâm thức nữ tính trong con người mạnh mẽ ấy. Họ đa cảm, trầm ẩn nhưng đầy tinh tế. Hơn thế, góc cạnh và đầy cá tính, tinh thần nữ quyền đi đến tuyên ngôn “Vĩ đây đổi phận làm trai được/ Thì sự anh hùng há bấy nhiêu” (Miếu Sầm Thái Thú). Đó là một cái nhìn mang tính khiêu chiến, một sự “xét lại” thế giới đàn ông bằng cái nhìn đàn bà” như nghiên cứu của Nguyễn Thị Thanh Xuân.

Đặc biệt, tư duy biểu tượng mang đậm thiên tính nữ là đặc trưng nổi bật của tư duy trò chơi trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương. Với Hồ Xuân Hương, dù là cỏ mầu Đất, Nước, hay tín ngưỡng phồn thực thì đặc trưng biểu hiện thiên tính nữ vẫn không biến mất. Hình ảnh chân thực về vẻ đẹp từ đất mẹ, từ tự nhiên như một sự khêu gợi, gây hấn trong xã hội khắc dục. Tiếng nói nữ quyền vì thế luôn tồn tại trong mọi diễn

ngôn nghệ thuật. Đó là trò chơi và sự linh thiêng mà các cổ mẫu trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương mang lại.

Không đi vào những hình thức quen thuộc, thơ Nôm Hồ Xuân Hương qua xung năng trò chơi trở thành một ký hiệu không ngừng phái sinh và tái tạo. Nếu không gian văn hóa hội hè mở ra sự vui nhộn, hài hước, trào tiếu thì tư duy chơi thành khái niệm mở, tương tác với thế giới đa tâm điểm, bất khả đoán của tinh thần hoài nghi và tiếng nói nữ quyền để tạo thành chuỗi trò chơi lý thú trong thế giới thơ Nôm Hồ Xuân Hương. Những lần “đụng độ” trong mỗi hình thức tư duy của trò chơi và vô số mã văn hóa đã đưa thế giới thơ Nôm Hồ Xuân Hương thành một thế giới nguy tạo, hỗn loạn trước mọi sự khởi nguyên và nhiều giá trị triết lý phía sau. Đó là một hình thức gợi mở để đón nhận những lý giải sâu sắc, thú vị hơn về hiện tượng thơ Nôm Hồ Xuân Hương.

TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đăng Điệp (2002), *Giọng điệu trong thơ trữ tình*, Nxb Văn học, Hà Nội.
2. Nguyễn Hoàng Đức tuyển dịch (2000), *Cẩm nang mỹ học nghệ thuật thi ca phê bình*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
3. Ngô Đức Thịnh, Frank Proschan (đồng chủ biên) (2005), *Folklore – Một số thuật ngữ đương đại*, Nxb KHXH, Hà Nội.
4. Viện Văn học (2012), *Văn xuôi nữ trong bối cảnh văn học Việt Nam đương đại*, <http://vongal.wordpress.com/2012/12/01/van-xuoi-nu-trong-boi-canhh-van-hoc-viet-nam-duong-dai-pbvh/>
5. Virginia Woolf (1905), Hải Ngọc dịch, *Giá trị của tiếng cười*, <http://vietvan.vn/vi/bvct/id3322/Gia-tri-cua-tieng-cuoi/>